TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2023/HS-ST
Ngày: 02/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC – TỈNH KIÊN GIANG

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: ***Ông Trần Ngọc Triệu***
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Ngô Rạng Đông
2. Ông Nguyễn Phước Lộc

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Chung *– Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc tham gia phiên tòa: Ông Sơn Thái Phong *- Kiểm sát viên.*

Trong ngày 02 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2023/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

*** Nguyễn Thị Tuyết H,** sinh ngày 01/01/1985, tại: Phú Quốc, Kiên Giang

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố A, phương DĐ, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở: Khu phố A, phường DĐ, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Chăn nuôi; Trình độ văn hóa (học vấn): 03/12; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hữu L và bà Mô Minh L; Chị: 01 người. sinh năm 1980; Bị cáo chưa có chồng, con.

Tiền sự: Chưa.

Tiền án: 01 lần, ngày 30/9/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc xử phạt 02 năm tù, về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, tại bản án số 110/2020/HSST, bị cáo kháng cáo đến ngày

15/12/2020, Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm, tuyên y án sơ thẩm. Ngày 28/01/2022, chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm, giữ, tạm giam từ ngày 02/12/2022 đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ ngày 02/12/2022. Nguyễn Thị Tuyết H gặp một người đàn ông tên Tuấn (chưa rõ nhân thân) trước nhà của H thuộc tổ 13, khu phố 12. phường Dương Đông, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang, do cần ma túy sử dụng nên H hỏi mua của Tuấn 05 bịch ma túy, với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua được mà túy. H mang vào trong nhà, lấy một ít ma túy từ trong 01 bịch nylon bỏ vào trong dụng cụ để sử dụng, số ma túy còn lại H để trên nền nhà. Đến khoảng 09 giờ 40 phút cùng ngày, Võ Văn Luân đến nhà của H chơi, khi gặp Luận thì H rủ Luân cùng sử dụng ma túy, Luân đồng ý sử dụng ma túy củng H. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, khi H và Luân đang sử dụng ma túy thì bị Công an thành phố Phú Quốc bắt quả tang. Thu giữ 05 bịch ma túy. Ngày 09/12/2022, Nguyễn Thị Tuyết H bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phú Quốc khởi tố, tạm giam điều tra để điều tra.

* Vật chứng thu giữ:

- 01 bịch nylon màu trắng, có rãnh gái viền màu xanh, kích thước 04cm x 5,1cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn, màu trắng, không đồng nhất, đã được niêm phong;

- 02 bịch nylon màu trắng, được hàn kín, kích thước 1.5cm x 03em, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn, màu trắng, không đồng nhất, đã được niêm phong:

- 01 bịch nylon màu trắng, được hàn kín, kích thước 1,6cm x 2,6cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn, màu trắng, không đồng nhất, đã được niêm phong:

- 01 bịch nylon màu trắng, được bán kin, kích thước 02cm x 2,5cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn, màu trắng, không đồng nhất, đã được niêm phong:

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu đỏ, số IMEI: 862134041994033. số IMEI2: 862134041994025, vỡ mặt kính trước, đã qua sử dụng

- 01 binh thủy tinh, 01 nó thủy tỉnh, 01 ống hút, đã qua sử dụng.

* Tại bản kết luận giám định số: 1174/KL-KTHS ngày 07/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang kết luận: các hạt tinh thể rắn màu trắng, không đồng nhất chứa trong 05 bịch nylon được niêm phong gửi

giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 2,3908gam (còn lại sau giám định 2,2803gam).

Methamphetamine là chất ma tuy nằm trong danh mục IIC, STT 247, Nghị định 57/2022/ND-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoan 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy: 2,2803gam ma túy còn lại sau giám định và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 phong bì có ký hiệu vụ số 1174/2022; 01 cái bình thủy tinh, 01 cái nỏ thủy tinh, 01 ống hút;

- Trả lại bị cáo Nguyễn Thị Tuyết H: 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu đỏ, số IMEI1: 862134041994033, số IMEI2: 862134041994025 vỡ mặt kính trước, đã qua sử dụng

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định số 1174/KL-KTHS ngày 07/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang.

Bản cáo trạng số 38/CT-VKSPQ ngày 29 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Tuyết H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Sau phần xét hỏi công khai tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố trình bày lời luận tội và giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Thị Tuyết H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Thị Tuyết H **từ 18 tháng đến 24 tháng tù;**

- Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Thị Tuyết H **từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 năm tù;**

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị Tuyết H.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 2,2803gam ma túy còn lại sau giám định và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 phong bì có ký hiệu vụ số 1174/2022; 01 cái bình thủy tinh, 01 cái nỏ thủy tinh, 01 ống hút;

- Trả lại bị cáo Nguyễn Thị Tuyết H: 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu đỏ, số IMEI1: 862134041994033, số IMEI2: 862134041994025 vỡ mặt kính trước, đã qua sử dụng

Đối với người tên Tuấn, theo lời khai của Nguyễn Thị Tuyết H là người bán ma túy cho H, Cơ quan Cảnh sát điều tra đang tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

Đối với Võ Văn L có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an phường Dương Đông đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng viện kiểm sát truy tố và lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang đã tuân thủ nghiêm các quyền và nghĩa vụ của mình, thực hiện các hành vi, quyết định tố tụng đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá chứng cứ: Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo thừa nhận diễn biến sự việc đúng như nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc truy tố.

Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thị Tuyết H tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử đã đủ căn cứ để kết luận: Vào khoảng 10 giờ ngày 02/12/2022, Nguyễn Thị Tuyết H đang tổ chức cho Võ Văn L sử dụng trái phép chất ma túy, tại nhà của H thuộc tổ 13, khu phố 12, phường Dương Đông, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang thì bị bắt qủa tang, thu giữ trên nền nhà 2,3908 gam ma túy, loại Methamphetamine. Như vậy cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân

dân thành phố Phú Quốc truy tố bị cáo H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý: Vào thời điểm phạm tội bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do cần ma túy để sử dụng thỏa mãn nhu cầu bản thân mà bị cáo bất chấp pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo đã chuẩn bị ma túy, địa điểm, dụng cụ, phương tiện để cho người khác sử dụng ma túy.

Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật, vi phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà Nước về ma túy và các chất gây nghiện, xâm phạm trật tự trị an xã hội, gây thiệt hại đến sức khoẻ của chính những người sử dụng trái phép chất ma tuý, đây cũng là một trong những nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội, tạo gánh nặng cho xã hội. Hội đồng xét xử nghị cần cách ly bị cáo ngoài đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: bị cáo có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 2,2803gam ma túy còn lại sau giám định và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 phong bì có ký hiệu vụ số 1174/2022; 01 cái bình thủy tinh, 01 cái nỏ thủy tinh, 01 ống hút;

- Trả cho Nguyễn Thị Tuyết H: 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu đỏ, số IMEI1: 862134041994033, số IMEI2: 862134041994025 vỡ mặt kính trước, đã qua sử dụng

[6] Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát: Tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý vật chứng mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

a. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: **Bị cáo Nguyễn Thị Tuyết H** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Xử phạt: **Nguyễn Thị Tuyết H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.**

b. Căn cứ khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: **Bị cáo Nguyễn Thị Tuyết H** phạm tội "Tổ chức sử dụng trữ trái phép chất ma túy"

Xử phạt: **Nguyễn Thị Tuyết H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.**

Căn cứ khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự buộc **Nguyễn Thị Tuyết H** phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là **05 (năm) năm tù**. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/12/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 2,2803gam ma túy còn lại sau giám định và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 phong bì có ký hiệu vụ số 1174/2022; 01 cái bình thủy tinh, 01 cái nỏ thủy tinh, 01 ống hút;

- Trả cho Nguyễn Thị Tuyết H: 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu đỏ, số IMEI1: 862134041994033, số IMEI2: 862134041994025 vỡ mặt kính trước, đã qua sử dụng

(Tang vật trên đã được chuyển giao cho Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Phú Quốc theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 12/4/2023).

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND thành phố Phú Quốc;
- Nhà tạm giữ CA thành phố Phú Quốc;
- Đội tổng hợp CA thành phố Phú Quốc;
- Chi cục THADS thành phố Phú Quốc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trần Ngọc Triệu